

# **TRÍ THỨC NGƯỜI VIỆT TẠI BA LAN: LỊCH SỬ HÌNH THÀNH VÀ TƯƠNG LAI PHÁT TRIỂN**

**TS. Nguyễn Trọng Hậu  
Warsaw, Ba Lan**

## **1. Lịch sử hình thành và phát triển của cộng đồng trí thức người Việt tại Ba Lan**

Quan hệ giữa Việt Nam và Ba Lan trong lĩnh vực đào tạo đội ngũ cán bộ khoa học kỹ thuật đã có lịch sử từ những năm 50 của thế kỷ trước. Tuy nhiên hầu hết sinh viên Việt Nam được đào tạo và học tập tại Ba Lan lúc đó đều về nước làm việc. Bắt đầu những năm 70 xuất hiện một số sinh viên Việt Nam ở lại và lấy vợ Ba Lan, họ chính là những người đầu tiên hình thành nên cộng đồng trí thức người Việt Nam sau này. Tuy nhiên lúc đó cũng chỉ là con số rất ít. Bắt đầu khoảng những năm cuối của thập kỷ 80, khi Ba Lan tăng cường giúp đỡ Việt Nam trong lĩnh vực đào tạo đại học, sau đại học, trao đổi văn hóa- khoa học, số lượng các lưu học sinh, sinh viên, thực tập sinh Việt Nam tại Ba Lan tăng lên nhiều và đó cũng là thời điểm cho sự hình thành và phát triển đội ngũ trí thức người Việt tại Ba Lan, do điều kiện lịch sử rất nhiều người trong số đó đã ở lại, chọn Ba Lan làm quê hương thứ hai của mình để sinh sống và lập nghiệp (Theo ước tính, năm 1990 có khoảng 300 học sinh, thực tập sinh và nghiên cứu sinh ở lại). Tiếp theo là những năm 90, sau khi Ba Lan tiến hành công cuộc

chuyển đổi hệ thống và Việt Nam bắt đầu sự nghiệp đổi mới, tạo điều kiện cho nhiều người Việt sang Ba Lan làm ăn, sinh sống, trong đó có nhiều người là trí thức, có trình độ đại học, trên đại học.

Hiện nay số người Việt Nam có trình độ đại học và trên đại học tại Ba Lan chiếm khoảng 10-15% tổng số người Việt tại Ba Lan, tức là vào khoảng 3.000-5.000 người. Trong số này ta có thể phân ra làm 3 thế hệ: Thế hệ thứ nhất là những người đã trên 60 tuổi, chiếm số ít; Thế hệ thứ hai là những người ở độ tuổi từ 35-60, chiếm tỷ lệ đông nhất; và Thế hệ thứ ba là những người dưới 35 tuổi, chiếm tỷ lệ khá đông và sẽ ngày càng nhiều.

Sự hình thành và phát triển của đội ngũ trí thức Việt tại Ba Lan không thể tách rời khỏi môi trường làm ăn sinh sống của cộng đồng người Việt, đặc biệt gắn chặt với các bước trưởng thành của người Việt trong kinh doanh và phát triển doanh nghiệp. Bắt đầu từ việc buôn bán nhỏ tại các chợ, rồi dần tập trung thành các trung tâm thương mại, lúc đầu quy mô nhỏ như khu Dobra, khu Grzybowska, sau đến chợ Sân vận động 10 năm, với các khu vực dành cho người Việt

như khu đường tàu, khu nhà gỗ, khu Parking vv..., cho đến ngày nay là khu thương mại lớn Wólka Kosowska nằm cách trung tâm hơn 30 km, mà gần đây có nhiều người gọi là Viettown. Người Việt lúc đầu chủ yếu thuê nhà, những căn hộ nhỏ khu trung tâm, sau này đã mua nhà riêng, sống rải rác, phân tán, nhưng gần đây đã sống tập trung thành các khu dân cư lớn, sở hữu những ngôi nhà có giá trị, như khu Minhoong, Raszyn, Maryna. Chính việc sống và làm việc tập trung như vậy đã làm cho tính cộng đồng của người Việt ngày càng mạnh mẽ, thúc đẩy các hoạt động tập thể của người Việt nói chung và của đội ngũ trí thức nói riêng có bước thay đổi lớn.

*Giai đoạn 1990-1995*, phần lớn các học sinh, nghiên cứu sinh Việt Nam tại Ba Lan đều chuyển sang làm kinh tế. Họ thành lập các công ty, kết hợp với người thân, gia đình, bạn bè tại Việt Nam tổ chức sản xuất, xuất khẩu hàng dệt may của Việt Nam. Mỗi năm giá trị xuất khẩu đạt hàng trăm triệu USD, có thể nói giai đoạn đó hàng Việt Nam chiếm phần lớn thị trường hàng chợ ở Ba Lan.

*Trong các năm 1995-2000*, hoạt động của đội ngũ trí thức rất mạnh, phát triển về bề rộng, phần lớn trí thức tập hợp trong 2 tổ chức lúc đó là Hội Việt kiều và Hội Doanh nghiệp. Những trí thức Việt đã tổ chức các hoạt động bài bản như liên kết với các công ty Ba Lan để thâm nhập thị trường, mở rộng

mặt hàng, tìm kiếm các nguồn hàng rẻ và giá cả thấp của Trung Quốc, mở ra giai đoạn chiếm lĩnh thị trường ngày càng lớn, nhưng các mặt hàng sản xuất tại Việt Nam cũng bị thu hẹp đáng kể. Bên cạnh các hoạt động kinh tế mạnh mẽ, đội ngũ trí thức Việt cũng đi đầu trong việc phát triển các hoạt động văn hoá như: tổ chức các đợt biểu diễn ca nhạc với sự tham gia của các đoàn trong nước, cho ra đời các lớp học tiếng Việt, thành lập thư viện, xuất bản báo chí như tờ Tương Lai của Hội Doanh nghiệp, báo Phương Đông của sinh viên vv...

*Sau năm 2000 đến nay*, là giai đoạn không còn sự phát triển ồn ào, nhưng đánh dấu sự phát triển về chất. Số lượng người Việt là đông nhất và hình thành ngày càng nhiều các tổ chức khác nhau như Hội Sinh viên, Hội người Việt đoàn kết và hữu nghị, Hội Người cao tuổi, Hội Phụ nữ, các hội đồng hương và các hoạt động ngày càng phong phú như tennis, đá bóng, hội thơ vv..., các hoạt động tín ngưỡng cũng ngày càng phát triển chủ yếu là của những người Công giáo và những người theo đạo Phật.

Có thể nói cộng đồng người Việt nói chung và đội ngũ trí thức Việt Nam tại Ba Lan nói riêng có lịch sử hình thành chỉ khoảng 20 năm trở lại đây, tuy nhiên đã thực sự trở thành một cộng đồng mạnh tại Ba Lan và mang những sắc thái riêng, có những đặc trưng rất đáng lưu ý.

## 2. Đặc điểm của đội ngũ trí thức Việt Nam tại Ba Lan

Có thể nói rất nhiều trí thức người Việt tại Ba Lan là những người được học tập và đào tạo tại Ba Lan hoặc tại các nước Đông Âu khác như Đức, Tiệp, Hung, Nga và các nước SNG (chủ yếu là những người thuộc thế hệ 1, 2)... Họ có quan hệ chặt chẽ gắn bó cả với Ba Lan và Việt Nam. Những người thuộc thế hệ ba phần lớn gắn bó với Ba Lan và có nhiều người được đào tạo và hấp thu văn hoá tại các nước phát triển cao như Mỹ, Anh, Pháp. Một số nét đặc trưng của trí thức Việt Nam tại Ba Lan:

*Thứ nhất:* Khác với các nước Đông Âu và các nước thuộc Liên Xô cũ, đội ngũ trí thức người Việt là những người đầu tiên hình thành nên cộng đồng người Việt tại Ba Lan. Mặc dù trong quá trình phát triển, đội ngũ trí thức người Việt tại Ba Lan được hình thành từ nhiều nguồn khác nhau, nhưng vẫn mang nét “trí thức” đặc thù và tính chất này lan tỏa rộng khắp trong toàn bộ bản sắc của cộng đồng người Việt tại Ba Lan. Một điều dễ nhận thấy là người Việt tại Ba Lan rất mến khách, sống có văn hoá, suy nghĩ và tác phong làm việc có tính độc lập cao.

*Thứ hai:* Gắn bó rất chặt chẽ với Việt Nam, duy trì được đầy đủ các nét văn hoá người Việt, am hiểu tình hình trong nước. Có thể nói những trí thức Việt tại Ba Lan có rất nhiều người đã từng là cán bộ làm việc trong các cơ quan, tổ chức trong nước, nhiều người

trong số họ đã từng giữ các vị trí quản lý trong nhiều cơ quan nghiên cứu khoa học ở Việt Nam, vì vậy họ vẫn mang đậm tình cảm và duy trì các mối liên hệ thường xuyên với bạn bè và đồng nghiệp tại Việt Nam. Còn những trí thức người Việt thế hệ 3 phần lớn là con em của các thế hệ trước nên vẫn có tình cảm sâu đậm với Việt Nam.

*Thứ ba:* Hiểu biết và thông thạo văn hoá Ba Lan, nhiều người đã nhập quốc tịch Ba Lan hoặc đã định cư. Rất nhiều trí thức Việt là cựu sinh viên, nghiên cứu sinh Ba Lan, nên họ hoà nhập rất tốt vào cộng đồng người Ba Lan. Nhiều người trong số đó hiện vẫn đang làm việc tại các tổ chức, cơ sở nghiên cứu của Ba Lan, các công ty Ba Lan. Trong đội ngũ trí thức có nhiều người có trình độ giáo sư, tiến sỹ, nhiều người còn gắn bó với hoạt động khoa học và đạt được những thành tựu nhất định.

*Thứ tư:* Phần lớn các trí thức Việt tại Ba Lan hiện nay đều làm công việc kinh doanh. Rất nhiều người đã thành công trong lĩnh vực kinh doanh, chẳng hạn như các công ty Tân Việt, TSQ, ASG, ASIAN - POL vv... Trên cơ sở kinh doanh thành công tại Ba Lan, họ bắt đầu phát triển nhiều hoạt động đầu tư tại quê hương.

*Thứ năm:* Cộng đồng người Việt và trí thức Ba Lan có đặc thù là sống tập trung tại thủ đô Warszawa, do điều kiện khách quan thuận lợi để thu nhận thông tin nhanh, dễ đi lại quốc tế. Ở các tỉnh, thành phố lớn khác

như Krakow, Wroclaw, Gdan cũng có cộng đồng người Việt, nhưng chủ yếu vẫn là Warszawa. Ba Lan có truyền thống tự do do ảnh hưởng nhiều bởi các giá trị văn hoá của Công giáo và các hệ tư tưởng phương Tây, và điều này cũng ảnh hưởng đến tính cách trí thức Việt Nam tại Ba Lan. Họ sống và suy nghĩ độc lập cao. Đặc điểm này quan trọng khi tập hợp trí thức Việt thành tổ chức, đòi hỏi sự tôn trọng, bình đẳng và lắng nghe.

*Thứ sáu:* Các trí thức Việt đều làm nòng cốt trong các tổ chức xã hội, là những người luôn đi đầu trong các hoạt động xã hội, có ảnh hưởng và uy tín lớn đến cộng đồng người Việt tại Ba Lan. Họ am hiểu xã hội và có nhiều quan hệ với giới tinh hoa, trí thức Ba Lan. Chính do tính ảnh hưởng lớn của giới trí thức Việt Nam nên trong hơn 20 năm phát triển, cộng đồng người Việt có sức hút lớn, rất nhiều người từ các quốc gia khác tìm đến Ba Lan như mảnh đất lành để lập nghiệp, chứ ít có trường hợp từ Ba Lan đi sang các nước khác. Một điều cần khẳng định là do am hiểu luật pháp và hoà nhập tốt với nước sở tại, đội ngũ trí thức tạo ra một môi trường thanh bình, ít có bất ổn về an ninh, đặc biệt là vào giai đoạn 1992-1998, khi tình hình an ninh và tội phạm của người Việt tại Trung- Đông Âu và Nga hết sức phức tạp.

*Thứ bảy:* Mặc dù có nhiều tổ chức khác nhau, nhưng sự đoàn kết, nhất trí để tập hợp trong một tổ chức rộng lớn, thống nhất vẫn

chưa có, các hoạt động vẫn còn mang tính mạnh ai người này làm, sự tập trung sức mạnh của toàn bộ giới trí thức vẫn còn là nét yếu kém cơ bản. Mặc dù hiện nay đã xuất hiện các tài năng trẻ trong các lĩnh vực khoa học, văn hoá nghệ thuật, nhưng việc thu hút họ trong các hoạt động chung của giới trí thức hầu như chưa có.

### 3. Hiện trạng của đội ngũ trí thức Việt Nam tại Ba Lan

Đội ngũ trí thức hoạt động rất đa dạng trong mọi lĩnh vực và hình thành nhiều tổ chức dân sự của người Việt tại Ba Lan. Sau khi Ba Lan chính thức trở thành thành viên của EU, đã tạo ra môi trường rất thuận lợi cho sự lớn mạnh cả về số lượng lẫn vị thế của đội ngũ trí thức Việt Nam tại Ba Lan. Bên cạnh các tổ chức cũ như Hội Doanh nghiệp, Hội Việt kiều, các trí thức Ba Lan đã thành lập thêm rất nhiều tổ chức khác nhau như Hội người Việt Nam Đoàn kết và Hữu nghị, Hội Người cao tuổi, Hội Phụ nữ, Hội Thanh niên, Hội Người yêu đạo Phật, Liên đoàn Đá bóng, Hội Tenis, các hội đồng hương như Nghệ An, Thái Bình, Hà Tây, Nam Định vv.... Chính sách của Ba Lan đối với người nước ngoài nói chung và người Việt Nam nói riêng đã có những thay đổi cơ bản. Chính phủ Ba Lan thực hiện chính sách chung của EU đối với người nước ngoài, một mặt tạo điều kiện để người Việt sống hợp pháp và phát triển kinh doanh, mặt khác cũng kiên quyết sử lý tình trạng thâm nhập

bên giới và sinh sống bất hợp pháp. Từ năm 2004 đến nay, Ba Lan đã 2 lần thực hiện chính sách ân xá cho những người Việt bị gián đoạn visa, chính vì vậy có rất nhiều người Việt, trong đó có nhiều trí thức đã được hợp pháp hóa và sinh sống thuận lợi. Tiếp theo là sự kiện từ 1/3/2008 Ba Lan gia nhập Hiệp ước Schengen. Điều này đã cho phép các trí thức Việt mở rộng quan hệ và giao lưu với trí thức các nước châu Âu khác, vì thế gần đây chúng ta được chứng kiến xu hướng hội nhập và liên kết các hoạt động kinh doanh, trao đổi văn hóa, du lịch giữa các nước trong khu vực như Ba Lan, Tiệp, Hung. Một điều cần nhấn mạnh là hiện nay người Việt và đặc biệt là giới trí thức đã có sự ổn định về cuộc sống, tinh thần và ngày càng gắn bó với Ba Lan, mặt khác các gia đình trí thức đã có xu hướng gửi con em sang học tập và hấp thu tri thức của các nước có nền giáo dục tiên tiến như Anh, Mỹ, Canada, Pháp, từ đó dần xuất hiện đội ngũ trí thức Việt Nam thế hệ ba với nhiều tài năng trong rất nhiều lĩnh vực như khoa học, âm nhạc, nghệ thuật (phim, tạo mẫu).

#### **4. Triển vọng phát triển và tiềm năng của đội ngũ trí thức trong việc xây dựng quan hệ Việt Nam - Ba Lan và phát triển kinh tế Việt Nam**

Có thể nói trong hơn 10 năm, từ 1990 đến 2000, khi thị trường hàng hóa Việt Nam tại Ba Lan chiếm hơn 80% lượng hàng nhập khẩu của người Việt tại Ba Lan (Hàng năm

trung bình có 200-300 triệu USD các loại hàng hóa nhập từ Việt Nam qua các công ty người Việt mà phần lớn là các trí thức kinh doanh), đã tạo công ăn việc làm cho hàng nghìn lao động trong nước.

Đội ngũ trí thức người Việt tại Ba Lan hiện nay có tiềm lực kinh tế, họ là chủ các công ty, đã xây dựng các tập đoàn, tạo được một hệ thống phân phối và tiêu thụ hàng hóa rộng lớn. Tuy nhiên các hoạt động kinh doanh mới chỉ tập trung chủ yếu trong lĩnh vực thương mại và dịch vụ. Tại Ba Lan họ xây dựng các trung tâm thương mại lớn như ASG, ACCE, ASIAN - POL vv..., là nơi tập trung làm ăn của hàng nghìn người Việt, có một số công ty tham gia vào lĩnh vực sản xuất khá thành công như Tân Việt. Đặc biệt người Việt hiện nay có hệ thống nhà hàng khá mạnh. Có 3 nhóm hàng chính người Việt hiện nay đang tiến hành trao đổi thương mại giữa Ba Lan và Việt Nam, đó là:

- May mặc, giày dép;

- Lương thực, thực phẩm như: các sản phẩm gạo, mỳ ăn liền, các thực phẩm chau Á như mỳ chính, măng, miến, mộc nhĩ, nước mắm. Đặc biệt, các mặt hàng thuỷ sản gần đây tăng lên khá nhiều. Một số các sản phẩm nông nghiệp như cà phê, chè, hạt tiêu;

- Các mặt hàng thủ công mỹ nghệ, thủ công nghiệp như mây tre, sành sứ, gốm.

Các mặt hàng mà người Việt nhập về Việt Nam gồm: máy móc thiết bị trong các

ngành công nghiệp mỏ, xây dựng, hoá chất, dược phẩm.

Trong những năm gần đây đã hình thành làn sóng đầu tư của người Việt, chủ yếu là của những trí thức Việt Nam tại Ba Lan. Các lĩnh vực người Việt đầu tư gồm có:

- Tài chính ngân hàng: Nhiều cổ đông lớn các ngân hàng TMCP là các trí thức Việt kiều như VP Bank, GP Bank, VIB Bank, SH Bank, LienViet Bank vv... Các tổ chức tài chính khác như Công ty Chứng khoán SME, Công ty Quản lý quỹ và các quỹ đầu tư như IPA.

- Sản xuất: mỳ ăn liền, vật liệu xây dựng, chăn nuôi tôm khu vực Hạ Long và Kiên Giang, sản xuất các hàng may mặc, giày dép. Các cơ sở sản xuất kinh doanh của trí thức Việt trong nước đã tạo công ăn việc làm cho hàng nghìn lao động. Tuy nhiên phần lớn các dự án đầu tư được tiến hành theo địa phương, tức là ai quê ở đâu thì về đấy đầu tư. Điều này phản ánh tình trạng đầu tư tự phát, chưa có định hướng chuyên nghiệp.

- Tham gia lĩnh vực cổ phần hoá.

- Bất động sản: công ty Việt Thắng, khách sạn Hạ Long Plaza, khu đô thị Mỗ Lao của TSQ, khách sạn Belhovel Hạ Long, khu đô thị Hùng Thắng, khu đô thị Vườn Cam của VietPol.

- Giáo dục, y tế: Một số trường đại học và cơ sở y tế như Đại học Lương Thế Vinh,

Đại học Đại Nam, các dự án bệnh viện Việt - Hàn vv...

Ngoài các hoạt động đầu tư, các trí thức Việt Nam tại Ba Lan còn tham gia vào hoạt động khoa học, giáo dục và đào tạo. Vẫn còn rất nhiều trí thức Việt làm việc trong các cơ sở, các viện nghiên cứu và các trường đại học của Ba Lan đã và đang triển khai các hoạt động hợp tác và trao đổi giữa các tổ chức trong nước với các đối tác Ba Lan.

### **5. Các đề xuất để khai thác tiềm năng của trí thức Việt tại Ba Lan**

Bắt đầu từ thời điểm Ba Lan gia nhập EU ngày 1/5/2004, một môi trường hoàn toàn mới đối với cộng đồng người Việt nói chung và trí thức Việt nói riêng đã được tạo ra. Những điều kiện mới đó là:

- Tự do đi lại, nhất là từ tháng 3/2008, sau khi Ba Lan tham gia Hiệp định Schengen;

- Hệ thống luật của Ba Lan tương thích với các nước EU, làm cơ sở vững chắc cho hoạt động đầu tư, thương mại lâu dài của người Việt tại Ba Lan;

- Môi trường kinh doanh thay đổi khá căn bản, đòi hỏi sự xuất hiện các hình thức làm ăn bài bản, quy mô lớn và hợp tác;

- Sự quan tâm của giới kinh doanh Ba Lan đối với thị trường Việt Nam ngày càng tăng;

- Chính sách của Nhà nước đối với Việt kiều nói chung đã cởi mở, thông thoáng. Tuy nhiên, để có thể khai thác hết tiềm năng kinh tế và chất xám của trí thức Việt tại Ba Lan cần tập trung vào các vấn đề sau:

*Thứ nhất:* Hàng năm nên tổ chức hội nghị hợp tác và đầu tư của các Việt kiều tại Trung và Đông Âu gồm Ba Lan, Tiệp, Hung, Nga, Đức tại một nước nào đó (theo hình thức luân phiên) để phối kết hợp cộng đồng doanh nghiệp giữa các nước này (việc này nên do Thương vụ Việt Nam tại từng nước tổ chức, có sự tài trợ của Chính phủ)

*Thứ hai:* Tại Ủy ban người Việt Nam thành lập Ban công tác người Việt tại Trung - Đông Âu làm cầu nối, hoặc Liên hiệp các Hội hữu nghị lên danh sách các thành viên đăng ký là các trí thức người Việt tại Trung - Đông Âu, có cán bộ chuyên trách gấp gáp, tiếp xúc, xây dựng các dự án, các sáng kiến, tập hợp các nhu cầu tình nguyện tham gia các hoạt động trao đổi khoa học, giáo dục của các trí thức Việt tại Trung - Đông Âu.

*Thứ ba:* Nhà nước nên ban hành cơ chế chung quy định việc thu hút chất xám của các trí thức người Việt như ký các hợp đồng cho phép các trí thức được tham gia nghiên cứu, giảng dạy, tiến hành các nghiên cứu, phối hợp với các tổ chức khác tại Việt Nam, có cơ chế theo chế độ hợp đồng như đối với cán bộ trong nước theo chế độ hợp đồng.

Cho phép trí thức Việt kiều tham gia đầu thầu các đề tài, công trình được thực hiện bằng vốn ngân sách 100% hoặc được tài trợ một phần, thậm chí tổ chức thi tuyển các chức danh quản lý cho phép Việt kiều tham gia nhằm thu hút các tài năng người Việt ở nước ngoài.

*Thứ tư:* Tăng cường sự quan tâm của Sứ quán đối với cộng đồng người Việt nói chung và đội ngũ trí thức riêng, thường xuyên có sinh hoạt thông báo tình hình, thông tin trong nước cho các trí thức để giúp họ nắm được thực tế Việt Nam.

*Thứ năm:* Thường xuyên tăng cường các hoạt động trao đổi văn hoá giữa các tổ chức đoàn thể trong nước với các tổ chức của người Việt tại Ba Lan, tổ chức hội nghị xúc tiến đầu tư và thương mại thông qua chương trình hoạt động của các tổ chức như Ủy ban người Việt Nam ở nước ngoài, VCCI (các sự kiện này nên công bố rộng rãi trên trang Web của các tổ chức này và có kế hoạch sớm từ đầu năm để Việt kiều có thời gian thu xếp tham dự).

*Thứ sáu:* Trước mắt đề nghị Viện Nghiên cứu Châu Âu thành lập một tổ công tác làm đầu mối để trao đổi thông tin, bàn bạc các ý tưởng sáng kiến, là nơi liên hệ giữa các cơ quan tổ chức trong nước và các đơn vị, tổ chức ngoài nước, các cá nhân trí thức người Việt ở Trung - Đông Âu .